

Bản án số: 71/2017/HSST

Ngày: 29/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ, TỈNH HẢI DƯƠNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Minh Tân.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Hải.

2. Ông Nguyễn Văn Chiu.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Tiến Linh - Thư ký
Toà án nhân dân huyện Tứ Kỳ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương tham gia
phiên toà: Bà Vũ Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2017, tại Trụ sở UBND xã Ng S, huyện T K, tỉnh Hải
Dương, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự đã thụ lý số
69/2017/HSST ngày 02 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Lê Thị H, sinh năm 1988, nơi sinh và nơi cư trú: Xóm T B, xã A Kh,
huyện Đ T, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa:
5/12; con ông L (đã chết) và bà L1; có chồng là H và 02 con. Tiền sự, Tiền án:
không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/8/2017 đến ngày 15/8/2017 chuyển tạm
giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương, theo Lệnh tạm giam số
47/LTG ngày 15/8/2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Tứ Kỳ.
Có mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương truy tố về
hành vi phạm tội như sau:

Chiều ngày 09/8/2017 Lê Thị H đi xe khách từ nhà ở xóm T B, xã A Kh,
huyện Đ T, tỉnh Th Ng đến trường Đại học Nông Lâm Th Ng tìm mua ma túy
nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Tại đây, H mua của một người đàn ông
không quen biết tên, tuổi, địa chỉ 01 gói nilon kích thước 7cm x10cm bên trong
chứa chất tinh thể màu trắng với giá 8.000.000đồng, H biết là ma túy đá nên
không kiểm tra. Sau đó H đi xe buýt về nhà cất giấu gói nilon trong ba lô của

mình. Khoảng 05 giờ, ngày 10/8/2017 H đi xe ô tô khách về nhà chồng ở xã Ng S, huyện T K, tỉnh Hải Dương, khi đi có mang theo ba lô bên trong có đựng gói ma túy đá đã mua trước đó. Đến khoảng 8 giờ 30 phút cùng ngày khi đi về đến khu vực cây xăng thôn Ph X, xã Ng S, huyện T K, tỉnh Hải Dương thì bị phát hiện, bắt quả tang. Vụ án được điều tra làm rõ.

Về vật chứng: Thu giữ trong ba lô của H 01 gói nilon kích thước 7cm x 10cm bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng.

Tại kết luận giám định số 311/KLGD ngày 12/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất tinh thể màu trắng ghi thu của Lê Thị H gửi đến giám định có trọng lượng 9,755 g (Chín phẩy bảy trăm năm mươi lăm gam), là loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng giám định gồm 9,628g (Chín phẩy sáu trăm hai mươi tám gam), Methamphetamine được niêm phong trong phong bì số 311/KLGD-PC54.

Tại bản cáo trạng số 63/VKS - HS ngày 30/10/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Lê Thị H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, công nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ là đúng và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Lê Thị H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Thị H từ 42 đến 45 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ. Về hình phạt bổ sung: Không. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy 9,628 gam Methamphetamine mẫu vật hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì thư dán kín, niêm phong. Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản quản lý và niêm phong vật chứng, kết luận giám định... Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận. Vào khoảng 8 giờ 30 phút, ngày 10/8/2017, tại khu vực cây xăng thuộc thôn Ph X, xã Ng S, huyện T K, tỉnh Hải Dương, Lê Thị H có hành vi tàng trữ 01 gói Methamphetamine có tổng trọng lượng 9,755 gam, trong ba lô đựng quần áo của

mình, với mục đích để sử dụng cho bản thân. Do vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự và Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi cất giữ trái phép 9,755 gam Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cá nhân, nên việc xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự là cần thiết nhằm giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội đạt hiệu quả.

Về nhân thân và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

Căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, HĐXX xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, như vậy mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo lao động tự do, thu nhập thấp, không có tài sản riêng. Do vậy, không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đối với số Methamphetamine hoàn lại sau giám định có trọng lượng 9,628 gam đựng trong phong bì dán kín, niêm phong. HĐXX xét thấy đây là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy. Như vậy là phù hợp với điểm c khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự; khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự. Ngoài ra Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Tứ Kỳ còn thu giữ 01 ba lô đựng quần áo, tư trang cá nhân của H nhưng đã trả lại cho gia đình bị cáo quản lý, sử dụng. Do vậy, HĐXX không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đối với người bán Methamphetamine cho Lê Thị H không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Tứ Kỳ không có căn cứ xử lý, do vậy HĐXX không xem xét.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Lê Thị H** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự. Xử: Bị cáo **Lê Thị H 39** (Ba mươi chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 10/8/2017.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 41 của Bộ luật Hình sự; Khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử: Tịch thu tiêu hủy 9,628 gam Methamphetamine là mẫu vật hoàn lại sau giám định được đựng trong bì thư dán kín có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương số 311/KLGD-PC54.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10/11/2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Tứ Kỳ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 1 và khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Bị cáo Lê Thị H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận

- VKSND huyện Tứ Kỳ,
- CQCSĐT-CA huyện Tứ Kỳ,
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Tứ Kỳ,
- Sở tư pháp Hải Dương,
- Bị cáo,
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Minh Tân